TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: **1187**/2022/QĐST - DS	*Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 01 tháng 8 năm 2022*

QUYẾT ĐỊNH
ĐÌNH CHỈ GIẢI QUYẾT VỤ ÁN DÂN SỰ

Căn cứ vào Điều 48, điểm đ khoản 1 Điều 217, Điều 218, Điều 219, Điều 271 và khoản 2 Điều 273 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ vụ án dân sự sơ thẩm thụ lý số 369/2020/TLST-DS ngày 26 tháng 6 năm 2020, về việc *"Tranh chấp hợp đồng vay tài sản"*;

Xét thấy:

Theo Đơn khởi kiện đề ngày 22/6/2020, nguyên đơn ông Lê Hoàng L khởi kiện bị đơn bà Trần Thị Mai D và ông Nguyễn Mạnh H cùng địa chỉ tại số 274 B, phường C, Quận A, Thành phố Hồ Chí Minh, chỗ ở hiện tại 1188 O S CA 95121, U. Bên cạnh đó, tại Đơn cam kết ngày 22/6/2020, ông Lê Hoàng L xác nhận bị đơn đang ở nước ngoài và cung cấp địa chỉ hiện nay bà Trần Thị Mai D, ông Nguyễn Mạnh H cùng ở tại địa chỉ 1188 O S CA 95121, U và yêu cầu Tòa án tống đạt các văn bản tố tụng cho bị đơn tại địa chỉ trên.

Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh có các Thông báo số 7606/TB-TA, số 7607/TB-TA, số 7609/TB-TA, số 7610/TB-TA, số 7612/TB-TA, số 7613/TB-TA, số 7615/TB-TA, số 7616/TB-TA cùng ngày 13/6/2022 về việc nộp lệ phí ủy thác tư pháp đối với bị đơn bà Trần Thị Mai D, ông Nguyễn Mạnh H. Theo đó trong thời hạn 15 ngày làm việc kể từ ngày nhận được các Thông báo của Tòa án, trừ trường hợp vì sự kiện bất khả kháng hoặc trở ngại khách quan thì thời hạn có thể kéo dài nhưng không quá 20 ngày, ông L phải nộp lại cho Tòa án các biên lai nộp tiền chi phí ủy thác tư pháp. Hết thời hạn nêu trên, nếu ông L không nộp lại cho Tòa án mà không có lý do chính đáng thì Tòa án sẽ căn cứ vào Điều 217, Điều 218 Bộ luật Tố tụng dân sự 2015 để giải quyết theo quy định của pháp luật.

Cùng ngày 13/6/2022, Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh có các Thông báo số 7605/TB-TDS, số 7608/TB-TDS, số 7611/TB-TDS, số 7614/TB-TDS về việc nộp tạm ứng lệ phí thực hiện ủy thác tư pháp đối với bị đơn bà Trần Thị Mai D, ông Nguyễn Mạnh H, thời hạn từ ngày 14/6/2022 đến ngày 14/7/2022.

Ngày 25/6/2022, tại địa chỉ số 48/2 Th, phường H, quận T, Thành phố Hồ Chí Minh, thư ký Văn phòng Thừa phát lại Quận A thực hiện tống đạt các thông báo trên cho ông Lê Hoàng L, có ông Lê Hùng N là em ruột cư trú cùng địa chỉ nhận thay và cam kết giao lại ngay cho ông Lê Hoàng L các thông báo trên.

Tuy nhiên, đến nay Tòa án không nhận được biên lai nộp tiền chi phí ủy thác tư pháp từ ông Lê Hoàng L, mặc dù không có sự kiện bất khả kháng hoặc trở ngại khách quan.

QUYẾT ĐỊNH:

1/ Đình chỉ giải quyết vụ án dân sự sơ thẩm thụ lý số 369/2020/TLST-DS ngày 26 tháng 06 năm 2020 về việc "*Tranh chấp hợp đồng vay tài sản*" giữa:

- *Nguyên đơn:* Ông **Lê Hoàng L** – sinh năm 1960.

Địa chỉ: 48/2 Th, phường H, quận T, Thành phố Hồ Chí Minh

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp: Luật sư Phan Thành Nh, Văn phòng Luật sư E, Đoàn Luật sư Thành phố Hồ Chí Minh.

Địa chỉ: Số 111 L, phường B, Quận A, Thành phố Hồ Chí Minh.

- *Bị đơn:*

1. Bà **Trần Thị Mai D** – sinh năm 1954.

2. Ông **Nguyễn Mạnh H** – sinh năm 1945.

Cùng địa chỉ: 274 B, phường C, Quận A, Thành phố Hồ Chí Minh

Chỗ ở hiện tại: 1188 O S CA 95121, U.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

1. Bà **Trần Thị Mai G**

2. Ông **Lương Thành P**

Cùng địa chỉ: Số 307 Tầng 4, Chung cư 232 B, phường C, Quận A, Thành phố Hồ Chí Minh.

3. Ông **Trần Văn M**

4. Bà **Nguyễn Thị F**

Cùng địa chỉ: Số 276 B, phường C, Quận A, Thành phố Hồ Chí Minh.

2/ Về hậu quả của việc đình chỉ giải quyết vụ án:

- Do đình chỉ giải quyết vụ án theo điểm đ khoản 1 Điều 217 Bộ luật Tố tụng dân sự 2015 nên đương sự không có quyền khởi kiện yêu cầu Tòa án giải quyết lại vụ án, nếu việc khởi kiện vụ án sau không có gì khác với vụ án trước về nguyên đơn, bị đơn và quan hệ pháp luật có tranh chấp theo khoản 1 Điều 218 Bộ luật Tố tụng dân sự 2015.

- Về án phí dân sự sơ thẩm: Ông Lê Hoàng L, sinh năm 1960 thuộc trường hợp được miễn án phí sơ thẩm theo điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

3/ Các đương sự có quyền kháng cáo, Viện kiểm sát cùng cấp có quyền kháng nghị quyết định này trong thời hạn 07 (bảy) ngày kể từ ngày nhận được quyết định hoặc kể từ ngày quyết định được niêm yết theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự.

Nơi nhận:
- TAND Tối cao tại TP.HCM**;**

THẨM PHÁN

- TAND Cấp cao tại TP.HCM;
- VKSND TP.HCM;
- VKSND Cấp cao tại TP.HCM;
- Các đương sự;
- Lưu: VP, HS.

Trương Văn Hiền

DSST2020TATP-993
1 000098 097219
Lê Hoàng Long
06.05.2022 11:11